

BÁO CÁO TÀI CHÍNH
NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2017

CÔNG TY CỔ PHẦN
XUẤT NHẬP KHẨU VÀ
PHÁT TRIỂN VĂN HÓA

MỤC LỤC

	Trang
1. Mục lục	1
2. Báo cáo của Tổng Giám đốc	2 - 3
3. Báo cáo kiểm toán độc lập	4 - 5
4. Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2017	6 - 9
5. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017	10
6. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017	11 - 12
7. Bản thuyết minh Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017	13 - 29

CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU VÀ PHÁT TRIỂN VĂN HÓA

BÁO CÁO CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC

Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu và Phát triển Văn hóa (sau đây gọi tắt là “Công ty”) trình bày báo cáo của mình cùng với Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017.

Khái quát về Công ty

Công ty là doanh nghiệp được cổ phần hóa từ Công ty Nhà nước Công ty TNHH MTV Xuất nhập khẩu và Phát triển Văn hóa theo Quyết định số 2966/QĐ-BVHTTDL ngày 15 tháng 9 năm 2014 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Công ty hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế số 0300444623, đăng ký lần đầu ngày 28 tháng 3 năm 2011 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp.

Trong quá trình hoạt động Công ty đã được Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp bỏ sung các Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp sau:

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp điều chỉnh lần thứ nhất ngày 22 tháng 9 năm 2011 về việc thay đổi ngành nghề kinh doanh và trụ sở kinh doanh.
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp điều chỉnh lần thứ hai ngày 14 tháng 10 năm 2011 về việc thay đổi ngành nghề kinh doanh và người đại diện theo pháp luật.
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp điều chỉnh lần thứ ba ngày 07 tháng 11 năm 2011 về việc thay đổi địa điểm kinh doanh.
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp điều chỉnh lần thứ tư ngày 07 tháng 8 năm 2015 về việc thay đổi người đại diện theo pháp luật.
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp điều chỉnh lần thứ năm ngày 20 tháng 01 năm 2015 về việc chuyển đổi loại hình Doanh nghiệp sang Công ty trách nhiệm hữu hạn Một thành viên.
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp điều chỉnh lần thứ sáu ngày 03 tháng 4 năm 2015 về việc thay đổi loại hình Doanh nghiệp sang Công ty Cổ phần và thay đổi vốn điều lệ.
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp điều chỉnh lần thứ bảy ngày 20 tháng 4 năm 2015 về việc thay đổi tên địa điểm kinh doanh.

Trụ sở kinh doanh

- Địa chỉ : 99A Nguyễn Văn Trỗi, phường 12, quận Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam
- Điện thoại : (08) 39975078
- Fax : (08) 39973792

Hoạt động kinh doanh của Công ty theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế là: Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình; Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác; Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác; Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng; Sản xuất khác nhưng chưa được phân vào đầu; Hoàn thiện công trình xây dựng; Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đầu; Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động; Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc láo; Hoạt động viễn thông khác; Bán buôn đồ uống; Xây dựng công trình công ích; Bán mô tô, xe máy; Đại lý ô tô và xe có động cơ khác.

Hội đồng quản trị và Ban điều hành, quản lý

Các thành viên Hội đồng quản trị và Ban điều hành của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này bao gồm:

Hội đồng quản trị		Ngày bổ nhiệm/ Miễn nhiệm	
Họ và tên	Chức vụ		
Ông Nguyễn Quốc Kỳ	Chủ tịch	Miễn nhiệm ngày 20 tháng 5 năm 2016	
Ông Võ Quang Liên Kha	Chủ tịch	Bổ nhiệm ngày 20 tháng 5 năm 2016	
Ông Phạm Đình Phương	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 25 tháng 02 năm 2015	
Ông Phạm Thứ Triều	Thành viên	Miễn nhiệm ngày 20 tháng 5 năm 2016	
Ông Phạm Minh Huy	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 20 tháng 5 năm 2016	



CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU VÀ PHÁT TRIỂN VĂN HÓA
BÁO CÁO CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

Kiểm soát viên

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm
Bà La Huệ	Trưởng Ban Kiểm soát	Ngày 25 tháng 02 năm 2015

Tổng Giám đốc

Tổng Giám đốc của Công ty là Ông Phạm Đình Phương (bổ nhiệm ngày 25 tháng 02 năm 2015).

Đại diện pháp luật

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này là Ông Phạm Đình Phương - Tổng Giám đốc (bổ nhiệm ngày 25 tháng 02 năm 2015).

Kiểm toán viên

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C đã được chỉ định kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017.

Trách nhiệm của Tổng Giám đốc

Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm lập Báo cáo tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong việc lập Báo cáo tài chính này, Tổng Giám đốc phải:

- Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán.
- Thực hiện các xét đoán và các ước tính một cách hợp lý và thận trọng.
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Công ty có được tuân thủ hay không và tất cả các sai lệch trọng yếu đã được trình bày và giải thích trong Báo cáo tài chính.
- Lập Báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục.
- Thiết lập và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu nhằm hạn chế rủi ro có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Tổng Giám đốc đảm bảo các số kế toán thích hợp được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty với mức độ chính xác hợp lý tại bất kỳ thời điểm nào và các số sách kế toán tuân thủ chế độ kế toán áp dụng. Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm quản lý các tài sản của Công ty và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Tổng Giám đốc cam kết đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập Báo cáo tài chính.

Phê duyệt Báo cáo tài chính

Tổng Giám đốc phê duyệt Báo cáo tài chính đính kèm. Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2017, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.



Phạm Đình Phương
Tổng Giám đốc

Ngày 29 tháng 3 năm 2018





**BAKER TILLY
A&C**

**CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN A&C
A&C AUDITING AND CONSULTING CO., LTD.**



Headquarters : 02 Trương Sơn St., Tân Bình Dist., Hồ Chí Minh City
Tel: (84.8) 3 5472972 - Fax: (84.8) 3 5472970
Branch in Hà Nội : 40 Giang Võ St., Dong Da Dist., Hà Nội City
Branch in Nha Trang : Lot STH 06A.01, Le Hong Phong II Urban Area,
Phước Hải Ward, Nha Trang City
Branch in Can Tho : I5-13 Vo Nguyen Giap St., Can Tho City
www.a-c.com.vn

Số: 1.0621/18/TC-AC

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: CÁC CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ TỔNG GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU VÀ PHÁT TRIỂN VĂN HÓA**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu và Phát triển Văn Hóa (sau đây gọi tắt là “Công ty”), được lập ngày 08 tháng 3 năm 2018, từ trang 06 đến trang 29, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2017, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Tổng Giám đốc

Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.



BÁO CÁO KIỂM TOÁN (tiếp theo)

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu và Phát triển Văn hóa tại ngày 31 tháng 12 năm 2017, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.



Bùi Văn Khá - Phó Tổng Giám đốc

Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 0085-2018-008-1

TP. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 3 năm 2018

Hồ Văn Tùng - Kiểm toán viên

Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 0092-2018-008-1

CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU VÀ PHÁT TRIỂN VĂN HÓA

Địa chỉ: 99A Nguyễn Văn Trỗi, Phường 12, Quận Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2017

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã Thuyết số minh		Số cuối năm	Số đầu năm
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		45.837.282.163	37.179.701.088
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	3.962.805.813	11.355.573.237
1. Tiền	111		2.462.805.813	2.355.573.237
2. Các khoản tương đương tiền	112		1.500.000.000	9.000.000.000
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		-	-
1. Chứng khoán kinh doanh	121		-	-
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122		-	-
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123		-	-
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		13.236.607.535	9.330.759.504
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.2	15.183.983.000	10.918.067.309
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.3	556.799.121	604.190.433
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135	V.4	600.000.000	1.200.000.000
6. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.5	407.878.060	245.986.588
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	V.6	(3.512.052.646)	(3.637.484.826)
8. Tài sản thiếu chờ xử lý	139		-	-
IV. Hàng tồn kho	140	V.7	28.558.599.332	16.476.267.752
1. Hàng tồn kho	141		28.825.717.083	16.526.070.044
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		(267.117.751)	(49.802.292)
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		79.269.483	17.100.595
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.8a	5.474.124	8.067.600
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		-	-
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	V.12	73.795.359	9.032.995
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	154		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	155		-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU VÀ PHÁT TRIỂN VĂN HÓA

Địa chỉ: 99A Nguyễn Văn Trỗi, Phường 12, Quận Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số		Thuyết minh	Số cuối năm		Số đầu năm	
B- TÀI SẢN DÀI HẠN	200			1.050.432.795		1.375.647.042	
I. Các khoản phải thu dài hạn	210			-		-	
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211			-		-	
2. Trả trước cho người bán dài hạn	212			-		-	
3. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	213			-		-	
4. Phải thu nội bộ dài hạn	214			-		-	
5. Phải thu về cho vay dài hạn	215			-		-	
6. Phải thu dài hạn khác	216			-		-	
7. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219			-		-	
II. Tài sản cố định	220			1.027.285.035		1.322.143.023	
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.9		1.027.285.035		1.322.143.023	
- Nguyên giá	222			5.428.944.920		5.418.286.540	
- Giá trị hao mòn lũy kế	223			(4.401.659.885)		(4.096.143.517)	
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224			-		-	
- Nguyên giá	225			-		-	
- Giá trị hao mòn lũy kế	226			-		-	
3. Tài sản cố định vô hình	227			-		-	
- Nguyên giá	228			-		-	
- Giá trị hao mòn lũy kế	229			-		-	
III. Bất động sản đầu tư	230			-		-	
- Nguyên giá	231			-		-	
- Giá trị hao mòn lũy kế	232			-		-	
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240			-		-	
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241			-		-	
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242			-		-	
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250			-		-	
1. Đầu tư vào công ty con	251			-		-	
2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252			-		-	
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253			-		-	
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254			-		-	
5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255			-		-	
VI. Tài sản dài hạn khác	260			23.147.760		53.504.019	
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.8b		23.147.760		53.504.019	
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262			-		-	
3. Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	263			-		-	
4. Tài sản dài hạn khác	268			-		-	
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270			46.887.714.958		38.555.348.130	

CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU VÀ PHÁT TRIỂN VĂN HÓA

Địa chỉ: 99A Nguyễn Văn Trỗi, Phường 12, Quận Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh
BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số		Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
C - NỢ PHẢI TRẢ	300			24.252.673.134	17.203.568.642
I. Nợ ngắn hạn	310			24.252.673.134	17.203.568.642
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.10		21.761.296.533	14.818.291.634
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V.11		303.433.261	888.426.220
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.12		719.674.439	370.714.699
4. Phải trả người lao động	314	V.13		1.262.857.716	950.000.000
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.14		61.282.275	46.170.000
6. Phải trả nội bộ ngắn hạn	316		-	-	-
7. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	317		-	-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		-	-	-
9. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.15		-	29.455.089
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320		-	-	-
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321		-	-	-
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	V.16		144.128.910	100.511.000
13. Quỹ bình ổn giá	323		-	-	-
14. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	324		-	-	-
II. Nợ dài hạn	330			-	-
1. Phải trả người bán dài hạn	331		-	-	-
2. Người mua trả tiền trước dài hạn	332		-	-	-
3. Chi phí phải trả dài hạn	333		-	-	-
4. Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh	334		-	-	-
5. Phải trả nội bộ dài hạn	335		-	-	-
6. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336		-	-	-
7. Phải trả dài hạn khác	337		-	-	-
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338		-	-	-
9. Trái phiếu chuyển đổi	339		-	-	-
10. Cổ phiếu ưu đãi	340		-	-	-
11. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341		-	-	-
12. Dự phòng phải trả dài hạn	342		-	-	-
13. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343		-	-	-



CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU VÀ PHÁT TRIỂN VĂN HÓA

Địa chỉ: 99A Nguyễn Văn Trỗi, Phường 12, Quận Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh
BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
D - VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		22.635.041.824	21.351.779.488
I. Vốn chủ sở hữu	410		22.635.041.824	21.351.779.488
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411	V.17	20.000.000.000	20.000.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		20.000.000.000	20.000.000.000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		-	-
3. Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413		-	-
4. Vốn khác của chủ sở hữu	414		-	-
5. Cổ phiếu quỹ	415		-	-
6. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416		-	-
7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		-	-
8. Quỹ đầu tư phát triển	418		225.638.000	100.511.000
9. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419		-	-
10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		-	-
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	V.17	2.409.403.824	1.251.268.488
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lấy kế đến cuối kỳ trước	421a		1.014.488	1.251.268.488
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối kỳ này	421b		2.408.389.336	-
12. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	422		-	-
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
1. Nguồn kinh phí	431		-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	432		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		46.887.714.958	38.555.348.130

TP. Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 3 năm 2018

Phạm Lê Bảo Ngọc
Người lập biểu

Lê Thị Cẩm Lan
Kế toán trưởng



Phạm Đình Phương
Tổng Giám đốc

CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU VÀ PHÁT TRIỂN VĂN HÓA

Địa chỉ: 99A Nguyễn Văn Trỗi, Phường 12, Quận Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh
BẢO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay		Năm trước	
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	93.678.669.711		78.671.659.645	
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	VI.2	4.774.534.557		5.300.716.621	
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		88.904.135.154		73.370.943.024	
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.3	72.487.083.219		60.024.477.577	
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		16.417.051.935		13.346.465.447	
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.4	256.426.138		450.860.744	
7. Chi phí tài chính	22	VI.5	461.217.870		11.172.331	
Trong đó: chi phí lãi vay	23		-		-	
8. Chi phí bán hàng	25	VI.6	180.816.992		50.443.367	
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.7	13.321.928.641		12.403.021.811	
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		2.709.514.570		1.332.688.682	
11. Thu nhập khác	31	VI.8	933.282.988		261.304.250	
12. Chi phí khác	32	VI.9	432.171.349		159.827.440	
13. Lợi nhuận khác	40		501.111.639		101.476.810	
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		3.210.626.209		1.434.165.492	
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	VI.12	718.236.873		344.660.823	
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-		-	
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		2.492.389.336		1.089.504.669	
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70		987		406	
19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71		-		-	

TP. Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 3 năm 2018



Phạm Lê Bảo Ngọc
Người lập biểu

Lê Thị Cẩm Lan
Kế toán trưởng

Phạm Đình Phương
Tổng Giám đốc

CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU VÀ PHÁT TRIỂN VĂN HÓA

Địa chỉ: 99A Nguyễn Văn Trỗi, Phường 12, Quận Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

(Theo phương pháp trực tiếp)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã Thuyết số minh	Năm nay	Năm trước
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh			
1. Tiền thu bán hàng, cung cấp dịch vụ và doanh thu khác	01	88.399.936.433	77.001.669.701
2. Tiền chi trả cho người cung cấp hàng hóa và dịch vụ	02	(78.018.847.972)	(66.749.157.918)
3. Tiền chi trả cho người lao động	03	(7.186.655.500)	(4.355.134.100)
4. Tiền lãi vay đã trả	04	-	-
5. Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	05	V.12 (344.660.823)	(279.710.162)
6. Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	06	1.684.526.809	1.528.864.253
7. Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	07	(11.489.340.364)	(1.177.915.316)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20	(6.955.041.417)	5.968.616.458
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư			
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21	V.9 (137.415.600)	-
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22	-	-
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23	-	-
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24	600.000.000	500.000.000
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25	-	-
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26	-	-
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	-	175.562.966
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30	462.584.400	675.562.966

CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU VÀ PHÁT TRIỂN VĂN HÓA

Địa chỉ: 99A Nguyễn Văn Trỗi, Phường 12, Quận Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh
BẢO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017
Bảo cáo lưu chuyển tiền tệ (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã Thuyết số minh	Năm nay	Năm trước
----------	----------------------	---------	-----------

III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính

1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31	-	-
2. Tiền trả lại vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32	-	-
3. Tiền thu từ đi vay	33	-	-
4. Tiền trả nợ gốc vay	34	-	-
5. Tiền trả nợ gốc thuê tài chính	35	-	-
6. Cỗ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	V.15 (900.000.000)	(750.000.000)

Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính 40 (900.000.000) (750.000.000)

Lưu chuyển tiền thuần trong năm 50 (7.392.457.017) 5.894.179.424

Tiền và tương đương tiền đầu năm 60 V.1 11.355.573.237 5.461.166.995

Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ 61 (310.407) 226.818

Tiền và tương đương tiền cuối năm 70 V.1 3.962.805.813 11.355.573.237

TP. Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 3 năm 2018

Phạm Lê Bảo Ngọc
Người lập biểu

Lê Thị Cẩm Lan
Kế toán trưởng



Phạm Đình Phương
Tổng Giám đốc



CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU VÀ PHÁT TRIỂN VĂN HÓA

Địa chỉ: 99A Nguyễn Văn Trỗi, Phường 12, Quận Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG

- Hình thức sở hữu vốn**
Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu và Phát triển Văn hóa (sau đây gọi tắt là “Công ty”) là công ty Cổ phần.
- Lĩnh vực kinh doanh**
Lĩnh vực kinh doanh của Công ty là thương mại và dịch vụ.
- Ngành nghề kinh doanh**
Hoạt động kinh doanh chính của công ty là xuất nhập khẩu và kinh doanh: sách báo, tạp chí, xuất bản phẩm và tài liệu khoa học kỹ thuật, văn hóa phục vụ cho các viện, trường đại học và thu viện trong nước; các ấn phẩm, sản phẩm quảng cáo; các sản phẩm văn hóa khác theo qui định của pháp luật.

- Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường**
Chu kỳ sản xuất kinh doanh thông thường của Công ty không quá 12 tháng.

- Tuyên bố về khả năng so sánh thông tin trên Báo cáo tài chính**
Các số liệu tương ứng của năm trước so sánh được với số liệu của năm nay.

- Nhân viên**
Tài ngày kết thúc năm tài chính Công ty có 51 nhân viên đang làm việc (số đầu năm là 32 nhân viên).

II. NĂM TÀI CHÍNH, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN

- Năm tài chính**
Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.
- Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán**
Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán là Đồng Việt Nam (VND) do phần lớn các nghiệp vụ được thực hiện bằng đơn vị tiền tệ VND.

III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

- Chế độ kế toán áp dụng**
Công ty áp dụng các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 và các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU VÀ PHÁT TRIỂN VĂN HÓA

Địa chỉ: 99A Nguyễn Văn Trỗi, phường 12, quận Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

- Tuyên bố về việc tuân thủ chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán**
Tổng Giám đốc đảm bảo đã tuân thủ yêu cầu của các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 cũng như các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ẬP DỤNG

- Cơ sở lập Báo cáo tài chính**
Báo cáo tài chính được lập trên cơ sở kế toán dồn tích (trừ các thông tin liên quan đến các luồng tiền).

- Các giao dịch bằng ngoại tệ**
Các giao dịch phát sinh bằng ngoại tệ được chuyển đổi theo tỷ giá tại ngày phát sinh giao dịch. Số dư các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ tại ngày kết thúc năm tài chính được quy đổi theo tỷ giá tại ngày này.

Chênh lệch tỷ giá phát sinh trong năm từ các giao dịch bằng ngoại tệ được ghi nhận vào doanh thu hoạt động tài chính hoặc chi phí tài chính. Chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ tại ngày kết thúc năm tài chính sau khi bù trừ chênh lệch tăng và chênh lệch giảm được ghi nhận vào doanh thu hoạt động tài chính hoặc chi phí tài chính.

Tỷ giá sử dụng để quy đổi các giao dịch phát sinh bằng ngoại tệ là tỷ giá giao dịch thực tế tại thời điểm phát sinh giao dịch. Tỷ giá giao dịch thực tế đối với các giao dịch bằng ngoại tệ được xác định như sau:

- Đối với nợ phải thu: tỷ giá mua ngoại tệ của ngân hàng thương mại nơi Công ty chỉ định khách hàng thanh toán tại thời điểm giao dịch phát sinh.
- Đối với nợ phải trả: tỷ giá bán ngoại tệ của ngân hàng thương mại nơi Công ty dự kiến giao dịch tại thời điểm giao dịch phát sinh.
- Đối với các giao dịch mua sắm tài sản hoặc các khoản chi phí được thanh toán ngay bằng ngoại tệ (không qua các tài khoản phải trả): tỷ giá mua ngoại tệ của ngân hàng thương mại nơi Công ty thực hiện thanh toán.

Tỷ giá sử dụng để đánh giá lại số dư các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ tại ngày kết thúc năm tài chính được xác định theo nguyên tắc sau:

- Đối với các khoản ngoại tệ gửi ngân hàng: tỷ giá mua ngoại tệ của ngân hàng nơi Công ty mở tài khoản ngoại tệ.
- Đối với các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ được phân loại là tài sản khác: tỷ giá mua ngoại tệ của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam (Ngân hàng Công ty thường xuyên có giao dịch).
- Đối với các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ được phân loại là nợ phải trả: tỷ giá bán ngoại tệ của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam (Ngân hàng Công ty thường xuyên có giao dịch).

Tỷ giá sử dụng để đánh giá lại số dư các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ tại ngày kết thúc năm tài chính là tỷ giá mua của ngân hàng thương mại nơi Công ty thường xuyên có giao dịch.

CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU VÀ PHÁT TRIỂN VẠN HÓA

Địa chỉ: 99A Nguyễn Văn Trỗi, phường 12, quận Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

3. Tiền và các khoản tương đương tiền

Tiền bao gồm tiền mặt và tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn. Các khoản tương đương tiền là các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn thu hồi không quá 3 tháng kể từ ngày đầu tư, có khả năng chuyển đổi dễ dàng thành một lượng tiền xác định và không có rủi ro trong việc chuyển đổi thành tiền tại thời điểm báo cáo.

4. Các khoản đầu tư tài chính

Các khoản cho vay

Các khoản cho vay được xác định theo giá gốc trừ các khoản dự phòng phải thu khó đòi. Dự phòng phải thu khó đòi của các khoản cho vay được lập căn cứ vào dự kiến mức tổn thất có thể xảy ra.

5. Các khoản phải thu

Các khoản nợ phải thu được trình bày theo giá trị ghi sổ trừ đi các khoản dự phòng phải thu khó đòi.

Việc phân loại các khoản phải thu là phải thu khách hàng và phải thu khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải thu của khách hàng phản ánh các khoản phải thu mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch có tính chất mua – bán giữa Công ty và người mua là đơn vị độc lập với Công ty.
- Phải thu khác phản ánh các khoản phải thu không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua – bán.

Dự phòng phải thu khó đòi được lập cho từng khoản nợ phải thu khó đòi cần căn cứ vào tuổi nợ quá hạn của các khoản nợ hoặc dự kiến mức tổn thất có thể xảy ra, cụ thể như sau:

- Đối với nợ phải thu quá hạn thanh toán:
 - 30% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ trên 6 tháng đến dưới 1 năm.
 - 50% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 1 năm đến dưới 2 năm.
 - 70% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 2 năm đến dưới 3 năm.
 - 100% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 3 năm trở lên.
- Đối với nợ phải thu chưa quá hạn thanh toán nhưng khó có khả năng thu hồi: căn cứ vào dự kiến mức tổn thất để lập dự phòng.

Tăng, giảm số dư dự phòng nợ phải thu khó đòi cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào chi phí quản lý doanh nghiệp.

6. Hàng tồn kho

Hàng tồn kho được ghi nhận theo giá thấp hơn giữa giá gốc và giá trị thuần có thể thực hiện được.

Giá gốc hàng tồn kho được xác định như sau:

- Hàng hóa: bao gồm chi phí mua và các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại.

Giá xuất kho được tính theo phương pháp bình quân gia quyền và được hạch toán theo phương pháp kê khai thường xuyên.

Giá trị thuần có thể thực hiện được là giá bán ước tính của hàng tồn kho trong kỳ sản xuất, kinh doanh bình thường trừ chi phí ước tính để hoàn thành và chi phí ước tính cần thiết cho việc tiêu thụ chúng.

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho được lập cho từng mặt hàng tồn kho có giá gốc lớn hơn giá trị thuần có thể thực hiện được. Tăng, giảm số dư dự phòng giảm giá hàng tồn kho cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào giá vốn hàng bán.

CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU VÀ PHÁT TRIỂN VĂN HÓA

Địa chỉ: 99A Nguyễn Văn Trỗi, phường 12, quận Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

7. Chi phí trả trước

Chi phí trả trước bao gồm các chi phí thực tế đã phát sinh nhưng có liên quan đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của nhiều kỳ kế toán. Chi phí trả trước của Công ty chủ yếu là công cụ, dụng cụ và phần mềm thiết kế. Các chi phí trả trước này được phân bổ trong khoảng thời gian trả trước hoặc thời gian các lợi ích kinh tế tương ứng được tạo ra từ các chi phí này.

Công cụ, dụng cụ

Các công cụ, dụng cụ đã đưa vào sử dụng được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ không quá 03 năm.

Chi phí phần mềm

Chi phí phần mềm đã đưa vào sử dụng được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ không quá 03 năm.

8. Tài sản thuê hoạt động

Thuê tài sản được phân loại là thuê hoạt động nếu phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu tài sản thuộc về người cho thuê. Chi phí thuê hoạt động được phân ánh vào chi phí theo phương pháp đường thẳng cho suốt thời hạn thuê tài sản, không phụ thuộc vào phương thức thanh toán tiền thuê.

9. Tài sản cố định hữu hình

Tài sản cố định hữu hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Các chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu chỉ được ghi tăng nguyên giá tài sản cố định nếu các chi phí này chắc chắn làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai do sử dụng tài sản đó. Các chi phí phát sinh không thỏa mãn điều kiện trên được ghi nhận là chi phí sản xuất, kinh doanh trong năm.

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Số năm khấu hao của các loại tài sản cố định hữu hình như sau:

<u>Loại tài sản cố định</u>	<u>Số năm</u>
Nhà cửa vật kiến trúc	6
Phương tiện vận tải	6
Thiết bị, dụng cụ quản lí	4-8

Khi tài sản cố định hữu hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ phát sinh do thanh lý được ghi nhận vào thu nhập hay chi phí trong năm.

10. Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được ghi nhận cho số tiền phải trả trong tương lai liên quan đến hàng hóa và dịch vụ đã nhận được. Chi phí phải trả được ghi nhận dựa trên các ước tính hợp lý về số tiền phải trả.

Việc phân loại các khoản phải trả là phải trả người bán, chi phí phải trả và phải trả khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải trả người bán phản ánh các khoản phải trả mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch mua hàng hóa, dịch vụ, tài sản và người bán là đơn vị độc lập với Công ty.
- Chi phí phải trả phản ánh các khoản phải trả cho hàng hóa, dịch vụ đã nhận được từ người bán hoặc đã cung cấp cho người mua nhưng chưa chi trả do chưa có hóa đơn hoặc chưa đủ hồ sơ, tài liệu kế toán và các khoản phải trả cho người lao động về tiền lương nghỉ phép, các khoản chi phí sản xuất, kinh doanh phải trích trước.
- Phải trả khác phản ánh các khoản phải trả không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua, bán, cung cấp hàng hóa dịch vụ.

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được phân loại ngắn hạn và dài hạn trên Bảng cân đối kế toán căn cứ theo kỳ hạn còn lại tại ngày kết thúc năm tài chính.

CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU VÀ PHÁT TRIỂN VĂN HÓA

Địa chỉ: 99A Nguyễn Văn Trỗi, phường 12, quận Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh.

BẢO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

11. Vốn góp của chủ sở hữu

Vốn góp của chủ sở hữu

Vốn góp của chủ sở hữu được ghi nhận theo số vốn thực tế đã góp của các cổ đông.

12. Phân phối lợi nhuận

Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp được phân phối cho các cổ đông sau khi đã trích lập các quỹ theo Điều lệ của Công ty cũng như các quy định của pháp luật và đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

Việc phân phối lợi nhuận cho các cổ đông được cân nhắc đến các khoản mục phi tiền tệ nằm trong lợi nhuận sau thuế chưa phân phối có thể ảnh hưởng đến luồng tiền và khả năng chi trả cổ tức như lãi do đánh giá lại tài sản mang đi góp vốn, lãi do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ, các công cụ tài chính và các khoản mục phi tiền tệ khác.

Cổ tức được ghi nhận là nợ phải trả khi được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

13. Ghi nhận doanh thu và thu nhập

Doanh thu bán hàng hoá

Doanh thu bán hàng hóa được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

- Công ty đã chuyển giao phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu hàng hóa cho người mua.
- Công ty không còn nắm giữ quyền quản lý hàng hóa như người sở hữu hàng hóa hoặc quyền kiểm soát hàng hóa
- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn. Khi hợp đồng quy định người mua được quyền trả lại hàng hoá đã mua theo những điều kiện cụ thể, doanh thu chỉ được ghi nhận khi những điều kiện cụ thể đó không còn tồn tại và người mua không được quyền trả lại hàng hoá (trừ trường hợp khách hàng có quyền trả lại hàng hóa dưới hình thức đổi lại để lấy hàng hóa, dịch vụ khác).
- Công ty đã hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch bán hàng.
- Xác định được chi phí liên quan đến giao dịch bán hàng.

Tiền lãi

Tiền lãi được ghi nhận trên cơ sở thời gian và lãi suất thực tế từng kỳ.

14. Các khoản giảm trừ doanh thu

Các khoản giảm trừ doanh thu bao gồm chiết khấu thương mại, hàng bán bị trả lại phát sinh cùng kỳ tiêu thụ sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ được điều chỉnh giảm doanh thu của kỳ phát sinh.

Trường hợp sản phẩm, hàng hoá, dịch vụ đã tiêu thụ từ các năm trước, đến năm nay mới phát sinh chiết khấu thương mại, giảm giá hàng bán, hàng bán bị trả lại thì được ghi giảm doanh thu theo nguyên tắc:

- Nếu khoản giảm giá, chiết khấu thương mại, hàng bán bị trả lại phát sinh trước thời điểm phát hành báo cáo tài chính: ghi giảm doanh thu trên Báo cáo tài chính của năm nay.
- Nếu khoản giảm giá, chiết khấu thương mại, hàng bán bị trả lại phát sinh sau thời điểm phát hành báo cáo tài chính: ghi giảm doanh thu trên Báo cáo tài chính của năm sau.

CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU VÀ PHÁT TRIỂN VĂN HÓA

Địa chỉ: 99A Nguyễn Văn Trỗi, phường 12, quận Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

15. Các khoản chi phí

Chi phí là những khoản làm giảm lợi ích kinh tế được ghi nhận tại thời điểm giao dịch phát sinh hoặc khi có khả năng tương đối chắc chắn sẽ phát sinh trong tương lai không phân biệt đã chi tiền hay chưa.

Các khoản chi phí và khoản doanh thu do nó tạo ra phải được ghi nhận đồng thời theo nguyên tắc phù hợp. Trong trường hợp nguyên tắc phù hợp xung đột với nguyên tắc thận trọng, chi phí được ghi nhận căn cứ vào bản chất và quy định của các chuẩn mực kế toán để đảm bảo phản ánh giao dịch một cách trung thực, hợp lý.

16. Chi phí đi vay

Chi phí đi vay bao gồm lãi tiền vay và các chi phí khác phát sinh liên quan trực tiếp đến các khoản vay. Chi phí đi vay được ghi nhận vào chi phí khi phát sinh.

17. Thuế thu nhập doanh nghiệp

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp bao gồm thuế thu nhập hiện hành và thuế thu nhập hoãn lại.

Thuế thu nhập hiện hành

Thuế thu nhập hiện hành là khoản thuế được tính dựa trên thu nhập tính thuế. Thu nhập tính thuế chênh lệch so với lợi nhuận kế toán là do điều chỉnh các khoản chênh lệch tạm thời giữa thuế và kế toán, các chi phí không được trừ cũng như điều chỉnh các khoản thu nhập không phải chịu thuế và các khoản lỗ được chuyển.

Thuế thu nhập hoãn lại

Thuế thu nhập hoãn lại là khoản thuế thu nhập doanh nghiệp sẽ phải nộp hoặc sẽ được hoàn lại do chênh lệch tạm thời giữa giá trị ghi sổ của tài sản và nợ phải trả cho mục đích lập Báo cáo tài chính và cơ sở tính thuế thu nhập. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả được ghi nhận cho tất cả các khoản chênh lệch tạm thời chịu thuế. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại chỉ được ghi nhận khi chắc chắn trong tương lai sẽ có lợi nhuận tính thuế để sử dụng những chênh lệch tạm thời được khấu trừ này.

Giá trị ghi sổ của tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại được xem xét lại vào ngày kết thúc năm tài chính và sẽ được ghi giảm đến mức đảm bảo chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế cho phép lợi ích của một phần hoặc toàn bộ tài sản thuế thu nhập hoãn lại được sử dụng. Các tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại chưa được ghi nhận trước đây được xem xét lại vào ngày kết thúc năm tài chính và được ghi nhận khi chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế để có thể sử dụng các tài sản thuế thu nhập hoãn lại chưa ghi nhận này.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được xác định theo thuế suất dự tính sẽ áp dụng cho năm tài sản được thu hồi hay nợ phải trả được thanh toán dựa trên các mức thuế suất có hiệu lực tại ngày kết thúc năm tài chính. Thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận vào Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và chi ghi trực tiếp vào vốn chủ sở hữu khi khoản thuế đó liên quan đến các khoản mục được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được bù trừ khi:

- Công ty có quyền hợp pháp được bù trừ giữa tài sản thuế thu nhập hiện hành với thuế thu nhập hiện hành phải nộp; và
- Các tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả này liên quan đến thuế thu nhập doanh nghiệp được quản lý bởi cùng một cơ quan thuế:
 - Đối với cùng một đơn vị chịu thuế; hoặc
 - Công ty dự định thanh toán thuế thu nhập hiện hành phải trả và tài sản thuế thu nhập hiện hành trên cơ sở thuần hoặc thu hồi tài sản đồng thời với việc thanh toán nợ phải trả trong từng kỳ tương lai khi các khoản trọng yếu của thuế thu nhập hoãn lại phải trả hoặc tài sản thuế thu nhập hoãn lại được thanh toán hoặc thu hồi.



CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU VÀ PHÁT TRIỂN VĂN HÓA

Địa chỉ: 99A Nguyễn Văn Trỗi, phường 12, quận Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

18. Bên liên quan

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động. Các bên cũng được xem là bên liên quan nếu cùng chịu sự kiểm soát chung hay chịu ảnh hưởng đáng kể chung.

Trong việc xem xét mối quan hệ của các bên liên quan, bản chất của mối quan hệ được chú trọng nhiều hơn hình thức pháp lý.

V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

1. Tiền	Số cuối năm		Số đầu năm	
Tiền mặt	113.473.597		331.774.262	
Tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn	2.349.332.216		2.023.798.975	
Các khoản tương đương tiền	1.500.000.000		9.000.000.000	
Cộng	3.962.805.813		11.355.573.237	

2. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	Số cuối năm		Số đầu năm	
<i>Phải thu bên liên quan</i>	635.601.802		-	
Công ty CP Du lịch & Tiếp thị Giao thông Vận tải Việt Nam (Vietravel)	635.601.802		10.918.067.309	
<i>Phải thu các khách hàng khác</i>	161.226.000		2.150.000	
Công ty Cổ phần Công nghệ Bình Minh				
Công ty TNHH sản xuất				
thương mại Hiệp Thành Phúc	3.082.479.476		3.332.479.476	
Công ty TNHH MTV Thương mại Tiki	1.259.673.729		999.890.347	
Các khách hàng khác	10.045.001.993		6.583.547.486	
Cộng	15.183.983.000		10.918.067.309	

3. Trả trước cho người bán ngắn hạn	Số cuối năm		Số đầu năm	
Công ty TNHH Thiết bị nghe nhìn Đức Hưng	-		201.703.759	
Công ty Cổ phần Hùng Phát	-		222.642.000	
Japan Publications Trading Co.Ltd	172.373.872		-	
Công ty TNHH Uni- Son	51.000.000		-	
Công ty Cổ phần Văn hóa Tie	47.846.242		-	
Amazon UK (GBP)	47.203.042		-	
Công ty TNHH MTV Máy Ảnh Bình	40.000.000		-	
Các nhà cung cấp khác	198.375.965		179.844.674	
Cộng	556.799.121		604.190.433	

CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU VÀ PHÁT TRIỂN VĂN HÓA

Địa chỉ: 99A Nguyễn Văn Trỗi, phường 12, quận Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

4. Phải thu về cho vay ngắn hạn

Khoản cho Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Văn tài Sài Gòn Bình Minh vay với lãi suất 0%/tháng, thời hạn vay 03 tháng. Tuy nhiên, đến thời điểm hiện tại Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Văn tài Sài Gòn Bình Minh không còn khả năng trả nợ nên công ty mẹ là Công ty Cổ phần tập đoàn Mai Linh đứng ra trả tiền thay theo biên bản làm việc ngày 07 tháng 01 năm 2015 giữa Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu và Phát triển Văn hóa và Công ty Cổ phần tập đoàn Mai Linh.

5. Phải thu ngắn hạn khác

	Số cuối năm	Số đầu năm
<i>Phải thu bên liên quan</i>	<i>100.000.000</i>	<i>110.569.233</i>
Ông Phạm Đình Phương- phải thu về tạm ứng	100.000.000	110.569.233
<i>Phải thu các khách hàng khác</i>	<i>307.878.060</i>	<i>135.417.355</i>
Các khoản ký quỹ, ký cược	278.711.590	3.497.880
Bảo hiểm xã hội nộp thừa	116.470	199.475
Tạm ứng	15.000.000	-
Các khoản phải thu ngắn hạn khác	14.050.000	131.720.000
Cộng	407.878.060	245.986.588

6. Nợ xấu

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Thời gian quá hạn	Giá gốc	Thời gian quá hạn	Giá gốc
<i>Các tổ chức và cá nhân khác</i>				
Công ty TNHH Vạn Phúc – phải thu tiền bán hàng	Trên 3 năm	390.005.350	Trên 3 năm	455.005.350
Công ty TNHH Hiệp Thành Phúc				
- phải thu tiền bán hàng	Trên 3 năm	3.082.479.476	Trên 3 năm	3.332.479.476
Công ty TNHH Vạn tài Sài Gòn Bình Minh (Mai Linh) - phải thu tiền cho vay	Trên 3 năm	600.000.000	Trên 3 năm	1.200.000.000
Các khách hàng khác-phải thu tiền bán hàng	Từ 1 năm đến 2 năm	131.892.732		-
Cộng		4.204.377.558		4.987.484.826

Tình hình biến động dự phòng nợ phải thu và cho vay khó đòi như sau:

	Nợ phải thu và cho vay ngắn hạn
Số đầu năm	3.637.484.826
Trích lập dự phòng	39.567.820
Hoàn nhập dự phòng	(165.000.000)
Số cuối năm	3.512.052.646

CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU VÀ PHÁT TRIỂN VĂN HÓA

Địa chỉ: 99A Nguyễn Văn Trỗi, phường 12, quận Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

7. Hàng tồn kho

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng
Công cụ, dụng cụ	163.369.876	-	94.379.567	-
Hàng hóa	28.620.530.234	(267.117.751)	16.412.598.934	(49.802.292)
Hàng gửi đi bán	41.816.973	-	19.091.543	-
Cộng	28.825.717.083	(267.117.751)	16.526.070.044	(49.802.292)

Tình hình biến động dự phòng giảm giá hàng tồn kho như sau:

	Năm nay	Năm trước
Số đầu năm	49.802.292	180.309.619
Trích lập dự phòng bổ sung	217.315.459	49.802.292
Hoàn nhập dự phòng	-	(180.309.619)
Số cuối năm	267.117.751	49.802.292

8. Chi phí trả trước

8a. Chi phí trả trước ngắn hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Chi phí bảo hiểm	4.667.724	4.590.000
Các chi phí trả trước ngắn hạn khác	806.400	3.477.600
Cộng	5.474.124	8.067.600

8b. Chi phí trả trước dài hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Phí sửa chữa văn phòng	11.046.090	25.774.218
Các chi phí trả trước dài hạn khác	12.101.670	27.729.801
Cộng	23.147.760	53.504.019

9. Tài sản cố định hữu hình

	Nhà cửa, vật kiến trúc	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	Thiết bị, dụng cụ quản lý	Công
Nguyên giá				
Số đầu năm	4.381.163.689	910.365.631	126.757.220	5.418.286.540
Mua trong năm	137.415.600	-	-	137.415.600
Thanh lý, nhượng bán	-	-	(126.757.220)	(126.757.220)
Số cuối năm	4.518.579.289	910.365.631	-	5.428.944.920

Trong đó:

Đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng	-	-	-	-
Đang chờ thanh lý	-	-	-	-

Giá trị hao mòn

Số đầu năm	3.335.004.981	634.381.316	126.757.220	4.096.143.517
Khấu hao trong năm	343.814.160	88.459.428	-	432.273.588
Thanh lý, nhượng bán	-	-	(126.757.220)	(126.757.220)
Số cuối năm	3.678.819.141	722.840.744	-	4.401.659.885

CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU VÀ PHÁT TRIỂN VĂN HÓA

Địa chỉ: 99A Nguyễn Văn Trỗi, phường 12, quận Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Giá trị còn lại	Nhà cửa, vật kiến trúc		Phương tiện vận tải, truyền dẫn		Thiết bị, dụng cụ quản lý		Cộng	
Số đầu năm	1.046.158.708		275.984.315		-		1.322.143.023	
Số cuối năm	839.760.148		187.524.887		-		1.027.285.035	
Trong đó:								
Tạm thời chưa sử dụng	-		-		-		-	
Đang chờ thanh lý	-		-		-		-	

10. Phải trả người bán ngắn hạn	Số cuối năm		Số đầu năm	
Cengage Learning Asia Pte Ltd.,	7.082.724.143		5.152.351.349	
Pearson Plc.	2.368.786.050		1.960.468.045	
Oxford University Press	4.098.823.689		3.667.652.945	
Macmillan (GBP)	2.248.270.674		956.114.882	
Các nhà cung cấp khác	5.962.691.977		3.081.704.413	
Cộng	21.761.296.533		14.818.291.634	

Công ty không có nợ phải trả người bán quá hạn chưa thanh toán.

11. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	Số cuối năm		Số đầu năm	
<i>Trả trước của bên liên quan</i>	-		706.200.000	
Công ty CP Du lịch & Tiếp thị Giao thông Vận tải Việt Nam (Vietravel)	-		706.200.000	
<i>Trả trước của các khách hàng khác</i>				
Công ty TNHH Denso Việt Nam	78.794.642		-	
Công ty TNHH MTV Vinschool	112.588.200		-	
Các khách hàng khác	112.050.419		182.226.220	
Cộng	303.433.261		888.426.220	

12. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	Số phát sinh trong năm			Số cuối năm	
	Số đầu năm	Phải nộp	Phải thu	Phải nộp	Phải thu
Thuế GTGT hàng bán nội địa	-	9.032.995	(5.978.848)	(50.844.836)	-
Thuế GTGT hàng nhập khẩu	-	-	1.066.058.844 (1.066.058.844)	-	-
Thuế xuất, nhập khẩu	-	-	545.812.260 (545.812.260)	-	-
Thuế thu nhập doanh nghiệp	344.660.823	-	718.236.873 (344.660.823)	718.236.873	-
Thuế thu nhập cá nhân	4.607.310	-	96.159.701 (108.705.691)	-	7.938.680
Tiền thuế đất	20.009.000	-	1.507.949.800 (1.527.958.800)	-	-
Các loại thuế khác	1.437.566	-	3.000.000 (3.000.000)	1.437.566	-
Cộng	370.714.699	9.032.995	3.931.238.630 (3.647.041.254)	719.674.439	73.795.359

CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU VÀ PHÁT TRIỂN VĂN HÓA

Địa chỉ: 99A Nguyễn Văn Trỗi, phường 12, quận Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Thuế giá trị gia tăng

Công ty nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ. Thuế suất thuế giá trị gia tăng như sau:

- Tập	10%
- Truyền đọc	5%
- Sách giáo khoa, giáo trình , sách khoa học kỹ thuật	Không chịu thuế

Thuế thu nhập doanh nghiệp

Công ty phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp cho các khoản thu nhập tính thuế với thuế suất là 20% (năm trước thuế suất là 20%).

Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp được dự tính như sau:

	Năm nay	Năm trước
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	3.210.626.209	1.434.165.492
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận chịu thuế thu nhập doanh nghiệp:		
- Các khoản điều chỉnh tăng	400.567.156	289.365.440
- Các khoản điều chỉnh giảm	(20.009.000)	(226.818)
Thu nhập chịu thuế	3.591.184.365	1.723.304.114
Lỗi các năm trước được chuyển	-	-
Thu nhập tính thuế	3.591.184.365	1.723.304.114
Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp	20%	20%
Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp	718.236.873	344.660.823

Việc xác định thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của Công ty được căn cứ vào các quy định hiện hành về thuế. Tuy nhiên, những quy định này thay đổi theo từng thời kỳ và các quy định về thuế đối với nhiều loại giao dịch khác nhau có thể được giải thích theo nhiều cách khác nhau. Do vậy, số thuế được trình bày trên Báo cáo tài chính có thể sẽ thay đổi khi cơ quan thuế kiểm tra.

Các loại thuế khác

Công ty kê khai và nộp theo quy định.

13. Phải trả người lao động

Chi phí lương tháng 12 và tiền thưởng cho nhân viên.

14. Chi phí phải trả ngắn hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Tiền điện	1.475.384	-
Phí kiểm toán	45.000.000	45.000.000
Cước internet	-	1.170.000
Cước phí vận chuyển	14.806.891	-
Cộng	61.282.275	46.170.000



CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU VÀ PHÁT TRIỂN VĂN HÓA

Địa chỉ: 99A Nguyễn Văn Trỗi, phường 12, quận Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

15. Phải trả ngắn hạn khác

	Số cuối năm	Số đầu năm
Kinh phí công đoàn	-	26.180.591
Các khoản phải trả ngắn hạn khác	-	3.274.498
Cộng	-	29.455.089

Công ty không có nợ phải trả khác quá hạn chưa thanh toán.

16. Quỹ khen thưởng, phúc lợi

Công ty chỉ có quỹ Khen thưởng phúc lợi. Chi tiết phát sinh như sau:

	Năm nay	Năm trước
Số đầu năm	100.511.000	-
Tăng do trích lập từ lợi nhuận	125.127.000	100.511.000
Chi quỹ trong năm	(81.509.090)	-
Số cuối năm	144.128.910	100.511.000

17. Vốn chủ sở hữu

17a. Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu

	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	Quỹ đầu tư phát triển	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Cộng
Số dư đầu năm trước	20.054.618.785	-	902.770.133	20.957.388.918
Kết chuyển từ 2014	(51.344.287)	-	51.344.287	-
Vốn phải nộp	(3.274.498)	-	-	(3.274.498)
Giảm tiền	-	-	345.732.562	345.732.562
thuế đất 2015	-	-	(11.000.000)	(11.000.000)
Thuế TNDN	-	-	(76.061.163)	(76.061.163)
bổ sung 2015	-	-	1.089.504.669	1.089.504.669
Thuế tăng do giảm tiền thuế đất	-	-	(201.022.000)	(100.511.000)
Lợi nhuận trong năm	-	100.511.000	(700.000.000)	(700.000.000)
Trích lập các quỹ	-	-	(150.000.000)	(150.000.000)
Chia cổ tức, lợi nhuận	-	-	-	-
Thù lao HĐQT và Ban kiểm soát	-	-	1.251.268.488	21.351.779.488
Số dư cuối năm trước	20.000.000.000	100.511.000	1.251.268.488	21.351.779.488
Số dư đầu năm nay	20.000.000.000	100.511.000	1.251.268.488	21.351.779.488
Lợi nhuận	-	-	2.492.389.336	2.492.389.336
trong năm nay	-	-	(250.254.000)	(125.127.000)
Trích lập các quỹ	-	125.127.000	(900.000.000)	(900.000.000)
Chia cổ tức, lợi nhuận	-	-	(100.000.000)	(100.000.000)
Chi thưởng HĐQT và Ban kiểm soát	-	-	(84.000.000)	(84.000.000)
Thù lao HĐQT và Ban kiểm soát	-	-	2.409.403.824	22.635.041.824
Số dư cuối năm nay	20.000.000.000	225.638.000	2.409.403.824	22.635.041.824

17b. Chi tiết vốn góp của chủ sở hữu

	Số cuối năm	Số đầu năm
Bộ Văn hóa, Thể thao & Du lịch	4.700.000.000	4.700.000.000
Công ty Cổ phần Du lịch & Tiếp thị Giao	14.528.000.000	14.528.000.000
thông Vận tải Việt Nam (Vietravel)	772.000.000	772.000.000
Các nhà đầu tư là người lao động tại công ty	20.000.000.000	20.000.000.000
Cộng	20.000.000.000	20.000.000.000

CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU VÀ PHÁT TRIỂN VĂN HÓA

Địa chỉ: 99A Nguyễn Văn Trỗi, phường 12, quận Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Tình hình góp vốn điều lệ như sau:

Theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp			Vốn điều lệ đã góp (VNĐ)	
VND	Tỷ lệ (%)			
4.700.000.000	23,50%		4.700.000.000	
14.528.000.000	72,64%		14.528.000.000	
772.000.000	3,86%		772.000.000	
20.000.000.000	100%		20.000.000.000	

Bộ Văn hóa, Thể thao & Du lịch
Công ty CP Du lịch & Tiếp thị Giao
thông Vận tải Việt Nam (Vietravel)
Các nhà đầu tư là người lao động tại công ty
Cộng

17c. Cổ phiếu

	Số cuối năm	Số đầu năm
Số lượng cổ phiếu đang ký phát hành	2.000.000	2.000.000
Số lượng cổ phiếu đã phát hành		
- Cổ phiếu phổ thông	2.000.000	2.000.000
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Số lượng cổ phiếu được mua lại		
- Cổ phiếu phổ thông	-	-
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành		
- Cổ phiếu phổ thông	2.000.000	2.000.000
- Cổ phiếu ưu đãi	2.000.000	2.000.000

Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000 VNĐ.

17d. Phân phối lợi nhuận

Trong năm Công ty đã phân phối lợi nhuận theo Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2017 ngày 27 tháng 4 năm 2017 như sau:

	VND
• Chia cổ tức cho các cổ đông	: 900.000.000
• Trích quỹ đầu tư phát triển	: 125.127.000
• Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	: 125.127.000
• Chi thù lao cho HĐQT và Ban KS	: 84.000.000
• Chi thưởng cho HĐQT và Ban KS 5%	: 100.000.000

18. Các khoản mục ngoại Bảng cân đối kế toán

18a. Tài sản thuế ngoài

Tổng số tiền thuế tối thiểu trong tương lai của các hợp đồng thuế hoạt động tài sản không thể hủy ngang theo các thời hạn như sau:

	Số cuối năm	Số đầu năm
Từ 1 năm trở xuống	798.549.818	730.368.000
Trên 01 năm đến 05 năm	3.021.036.134	2.921.472.000
Trên 05 năm	29.945.088.000	30.675.456.000
Cộng	33.764.673.952	34.327.296.000

CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU VÀ PHÁT TRIỂN VĂN HÓA

Địa chỉ: 99A Nguyễn Văn Trỗi, phường 12, quận Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Khoản thanh toán tiền thuê hoạt động ở trên thẻ hiện các khoản tiền thuê đất tại 99A Nguyễn Văn Trỗi, phường 12, quận Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh và 14C Đặng Văn Ngữ, phường 10, quận Phú Nhuận. Công ty thuê dưới hình thức thuê hoạt động với giá thuê tương ứng 1.536.000 VND/m²/năm và 75.000.000 VND/năm (bao gồm VAT). Hợp đồng thuê được ký với thời hạn tương ứng là 45,6 năm tính từ ngày 17 tháng 8 năm 2015 và 3 năm tính từ ngày 15 tháng 6 năm 2017.

18b. Ngoại tệ các loại

Tại ngày kết thúc năm tài chính, tiền và các khoản tương đương tiền bao gồm 1,483.37 USD (số đầu năm là 1,183.26 USD).

VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

1.	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ		
1a.	Tổng doanh thu		
	Doanh thu của hàng hóa đã tiêu thụ.		
1b.	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan		
	Các giao dịch về bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan như sau:		
		Năm nay	Năm trước
	Công ty CP Du lịch & Tiếp thị Giao thông Vận tải Việt Nam (Viettravel)		
	Bán hàng hóa	5.721.853.920	-
2.	Các khoản giảm trừ doanh thu		
	Chiết khấu thương mại	Năm nay	Năm trước
	Hàng bán bị trả lại	4.529.452.343	4.562.465.911
	Giảm giá hàng bán	240.958.214	7.655.130
	Cộng	4.124.000	730.595.580
		4.774.534.557	5.300.716.621
3.	Giá vốn hàng bán		
	Giá vốn của hàng hóa đã bán	Năm nay	Năm trước
	Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	72.269.767.760	59.974.675.285
	Cộng	217.315.459	49.802.292
		72.487.083.219	60.024.477.577
4.	Doanh thu hoạt động tài chính		
	Lãi tiền gửi có kỳ hạn	Năm nay	Năm trước
	Lãi chênh lệch tỷ giá phát sinh	157.572.239	175.942.348
	Lãi chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại	4.346.720	-
	Các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	-	264.775.343
	Chiết khấu thanh toán	94.507.179	3.166.649
	Doanh thu hoạt động tài chính khác	-	6.976.404
	Cộng	256.426.138	450.860.744

CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU VÀ PHÁT TRIỂN VĂN HÓA

Địa chỉ: 99A Nguyễn Văn Trỗi, phường 12, quận Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

5. Chi phí tài chính	Năm nay		Năm trước	
	9.610.739		11.172.331	
Lỗi chênh lệch tỷ giá phát sinh				
Lỗi chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại	451.607.131		-	
Cộng	461.217.870		11.172.331	
6. Chi phí bán hàng	Năm nay		Năm trước	
	23.000.144		21.038.186	
Chi phí công cụ, dụng cụ	157.816.848		29.405.181	
Chi phí bằng tiền khác	180.816.992		50.443.367	
7. Chi phí quản lý doanh nghiệp	Năm nay		Năm trước	
	8.323.593.645		5.948.347.617	
Chi phí cho nhân viên	536.048.391		134.259.000	
Chi phí đồ dùng văn phòng	432.273.588		389.418.852	
Chi phí khấu hao tài sản cố định	39.567.820		2.960.988.931	
Dự phòng phải thu khó đòi	2.508.416.141		1.623.194.332	
Chi phí dịch vụ mua ngoài	1.482.029.056		1.346.813.079	
Các chi phí khác	13.321.928.641		12.403.021.811	
8. Thu nhập khác	Năm nay		Năm trước	
	30.258.334		1.650.664	
Lương và lãi	-		200.000.000	
Thu tiền lợi nhuận hợp đồng	348.186.472		57.237.877	
Thu nhập doanh số	-		2.415.709	
Xử lý hàng kiểm kê thừa	554.838.182		-	
Tiền cho thuê nhà	933.282.988		261.304.250	
9. Chi phí khác	Năm nay		Năm trước	
	128.491.349		159.827.440	
Thuế bị phạt, bị truy thu	303.680.000		-	
Tiền thuê đất	432.171.349		159.827.440	
Cộng				
10. Lãi trên cổ phiếu	Năm nay		Năm trước	
	2.492.389.336		1.089.505.490	
Lợi nhuận kế toán sau thuế	(240.839.000)		(98.951.000)	
thu nhập doanh nghiệp	(192.671.000)		(79.160.000)	
Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	(84.000.000)		(100.000.000)	
Trích thưởng Hội đồng quản trị/thành viên, Ban điều hành và Ban kiểm soát	1.984.879.336		811.394.490	
Thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát	2.000.000		2.000.000	
Lợi nhuận tính lãi cơ bản trên cổ phiếu	987		406	
Số lượng bình quân gia quyền của cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong năm				
Lãi cơ bản trên cổ phiếu				

CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU VÀ PHÁT TRIỂN VĂN HÓA

Địa chỉ: 99A Nguyễn Văn Trỗi, phường 12, quận Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

11. Chi phí sản xuất kinh doanh theo yếu tố

	Năm nay	Năm trước
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	559.048.535	155.297.186
Chi phí nhân công	8.323.593.645	5.948.347.617
Chi phí khấu hao tài sản cố định	432.273.588	389.418.852
Chi phí dịch vụ mua ngoài	2.508.416.141	1.623.194.332
Chi phí khác	1.679.413.724	4.337.207.191
Cộng	13.502.745.633	12.453.465.178

VII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC

1. Giao dịch và số dư với các bên liên quan

Các bên liên quan với Công ty bao gồm: các thành viên quản lý chủ chốt, các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt.

1a. Giao dịch và số dư với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Các thành viên quản lý chủ chốt gồm: Chủ tịch Công ty và các thành viên Ban điều hành. Các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt là các thành viên mật thiết trong gia đình các thành viên quản lý chủ chốt.

Giao dịch với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Công ty không phát sinh giao dịch bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt (năm trước có giao dịch về chia cổ tức năm 2015 với Tổng Giám đốc với số tiền là 11.620.000 VND).

Công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Công ty không có công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt.

Công nợ với với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt được trình bày tại các thuyết minh số V.5.

Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt

	Năm nay	Năm trước
Tiền lương	338.832.000	224.500.650
Phụ cấp	7.035.000	6.000.000
Tiền thưởng	66.188.000	72.379.000
Cộng	412.055.000	302.879.650

1b. Giao dịch và số dư với các bên liên quan khác

Các bên liên quan khác với Công ty gồm:

Bên liên quan	Mối quan hệ
Công ty Cổ phần Du lịch & Tiếp thị Giao thông Vận tải Việt Nam (Vietravel)	Công ty mẹ

CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU VÀ PHÁT TRIỂN VẬN HÓA

Địa chỉ: 99A Nguyễn Văn Tỗi, phường 12, quận Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh.

BẢO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Bản thuyết minh Bảo cáo tài chính (tiếp theo)

Giao dịch với các bên liên quan khác

Ngoài các giao dịch bán hàng hóa với các bên liên quan khác đã được trình bày tại thuyết minh số VI.1b, trong năm công ty còn phát sinh giao dịch với Công ty Cổ phần Du lịch & Tiếp thị Giao thông Vận tải Việt Nam (Vietravel) về chia cổ tức với số tiền là 653.760.000 VND (năm trước là 508.480.000 VND).

Công nợ với các bên liên quan khác

Công nợ với các bên liên quan khác được trình bày tại các thuyết minh số V.2 và V.11.

Các khoản công nợ phải thu các bên liên quan khác không có bảo đảm và sẽ được thanh toán bằng tiền. Không có khoản dự phòng phải thu khó đòi nào được lập cho các khoản nợ phải thu các bên liên quan khác.

2. Các sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính

Không có sự kiện trọng yếu nào phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính yêu cầu phải điều chỉnh số liệu hoặc công bố trên Báo cáo tài chính.

Phạm Lê Bảo Ngọc
Người lập biểu

Lê Thị Cẩm Lan
Kế toán trưởng



Phạm Đình Phương
Tổng Giám đốc